

Tín hiệu điều chỉnh đang rõ dần

15/04/2021

Diễn biến hợp đồng

Đơn vị	Đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đảo hạn	Ngày còn lại
VN30F2104	1283.9	-8.1	154,811	15/04	0
VN30F2105	1280.1	-9.9	28758	20/05	35
VN30F2106	1281.0	-3.8	177	17/06	63
VN30F2109	1281.7	-4.8	116	16/09	154

Nguồn: Bloomberg – YSVN

Thay đổi khối lượng và OI

Đơn vị	KLGD	+/-	OI	+/-
Đơn vị	HĐ	%		%
VN30F2104	154,811	-12.6%	21,880	
VN30F2105	28,758	106.6%	9617	
VN30F2106	177	34.1%	433	
VN30F2109	116	-7.2%	274	

Nguồn: Bloomberg – YSVN

Thay đổi Basis spread

Đơn vị	Basis spread	Hôm trước	+/-
Đơn vị	điểm	điểm	điểm
VN30F2104	-0.3	1.2	-1.5
VN30F2105	-4.1	1.2	-5.3
VN30F2106	-3.2	-6.0	2.8
VN30F2109	-2.5	-4.3	1.8

Nguồn: Bloomberg – YSVN

DIỄN BIẾN CÁC HĐTL

- 4 HĐTL giảm trở lại với mức giảm từ 3.8-9.9 điểm. Mức chênh lệch basis tiếp tục được rút ngắn cụ thể VN30F2105, VN30F2106 và VN30F2109 có basis âm từ 2.5-4.1 điểm.
- Khối lượng giao dịch trên VN30F2104 giảm 13%, VN30F2105 tăng 107%, VN30F2106 tăng 34% và VN30F2109 giảm 7%.

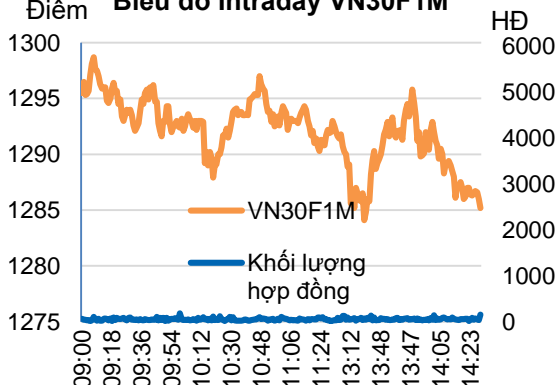
NHẬN ĐỊNH HĐTL VN30F1M

- VN30F2105 có sự thoái lùi trong phiên nhưng vẫn giao dịch trong đường xu hướng tăng tương vùng 1277 điểm. Chỉ báo RSI, MACD xuất hiện phân kỳ giá xuống cho thấy động lực tăng yếu dần.
- Đồng thời, kịch bản VN30F2105 có thể hoàn thành sóng 5 tại 1299 điểm và sẽ được xác nhận khi giá thủng vùng 1277-1278 điểm. Khi đó VN30F2105 có thể điều chỉnh về vùng 1240-1260 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược trong phiên	Với đà tăng dần suy yếu, NĐT xem xét chiến lược Short VN30F2105 tiến hành khi giá thủng 1277-1278 điểm với mục tiêu 1260 điểm.
Chiến lược theo xu hướng ngắn hạn (Daily)	NĐT quan sát chờ tín hiệu trên khung Daily của VN30F2105.

Biểu đồ Intraday VN30F1M



Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

Email: phat.pham@yuanta.com.vn

Phone: (084) 28 3622 6868 ext 3880



We Create **Fortune**

ĐỒ THỊ HỢP ĐỒNG VN30F1M

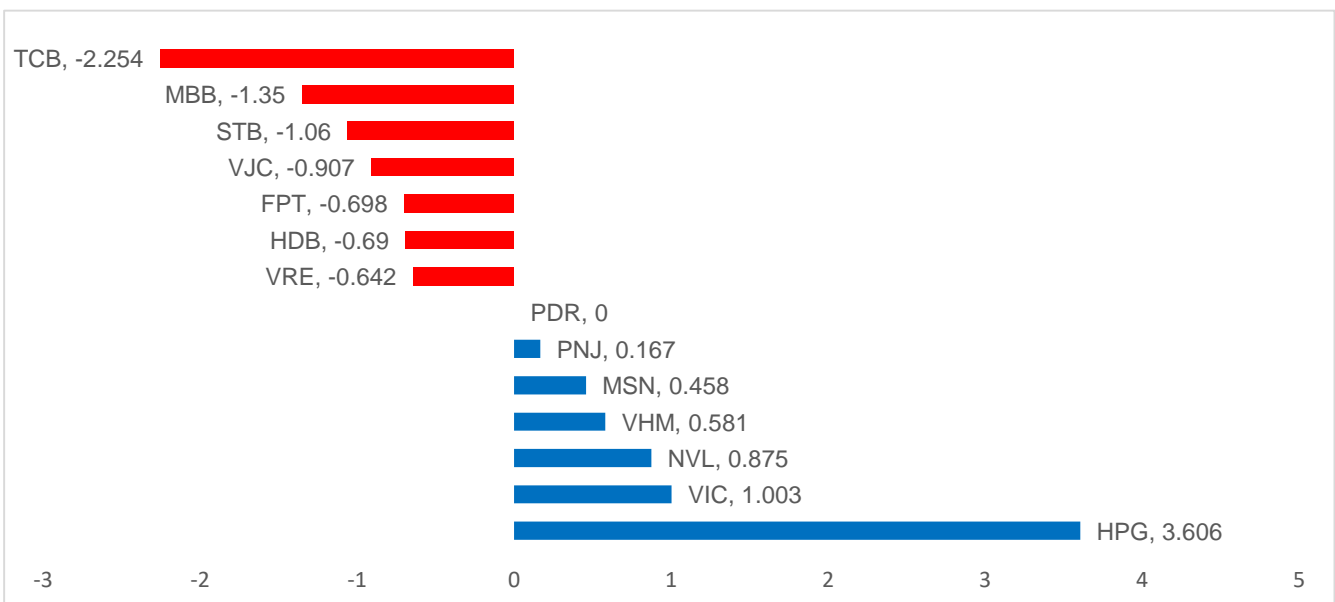


	VN30F2105-Daily	VN30F2105-30M
Xu hướng	TĂNG	ĐI NGANG
Hỗ trợ 1	1244	1268
Hỗ trợ 2	1165	1258
Kháng cự 1	1300	1294
Kháng cự 2	1370	1300

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ VN30-INDEX

Chỉ số VN30-Index giảm 0.51% nhờ TCB, MBB, STB lấy đi gần 4.7 điểm. Ở chiều ngược lại, HPG là mã nổi bật nhất khi đóng góp gần 3.7 điểm tăng.

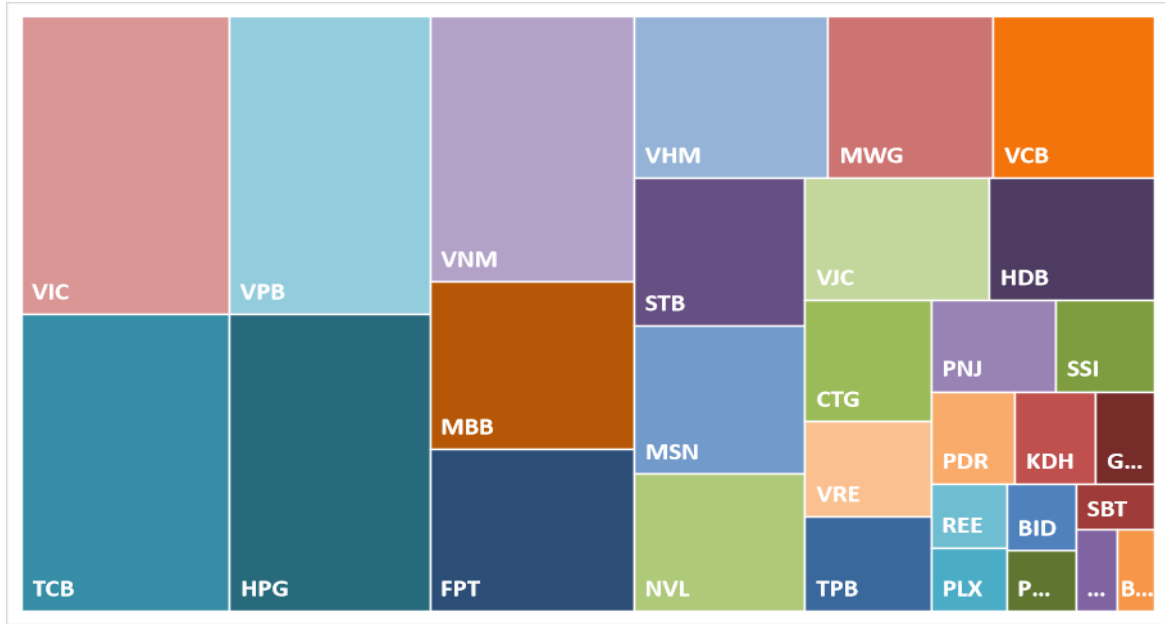
CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TRONG VN30-INDEX





We Create **Fortune**

VỐN HÓA TRONG VN30-INDEX



ĐỒ THỊ TCB



GIÁ, KHỐI LƯỢNG VÀ HỢP MỞ QUÁ CÁC PHIÊN CỦA CÁC HĐT L

Ngày	VN30F2102	KLGD	Vị thế Mở
15/04/2021	1,283.9	154,811	21,880
14/04/2021	1,292.0	177,208	21,880
13/04/2021	1,271.0	190,747	24,656
12/04/2021	1,274.6	123,106	30,614
09/04/2021	1,251.9	113,707	28,392
08/04/2021	1,243.2	125,107	31,696
07/04/2021	1,252.0	101,647	29,270
06/04/2021	1,252.1	159,608	28,700
05/04/2021	1,257.0	135,248	28,059

Ngày	VN30F2103	KLGD	Vị thế Mở
15/04/2021	1280.1	28,758	9,617
14/04/2021	1290	13,921	9,617
13/04/2021	1271	5,944	4,139
12/04/2021	1272.5	1,601	1,542
09/04/2021	1249.2	308	806
08/04/2021	1241.6	300	763
07/04/2021	1250.9	196	731
06/04/2021	1250	391	687
05/04/2021	1259.4	256	554



We Create **Fortune**

Ngày	VN30F2106	KLGD	Vị thế Mở
15/04/2021	1,281.0	177	433
14/04/2021	1,284.8	132	433
13/04/2021	1,271.4	254	437
12/04/2021	1,272.2	186	430
09/04/2021	1,249.7	38	450
08/04/2021	1,240.8	77	454
07/04/2021	1,248.1	31	464
06/04/2021	1,250.5	119	454
05/04/2021	1,252.1	100	399

Ngày	VN30F2109	KLGD	Vị thế Mở
15/04/2021	1281.7	116	274
14/04/2021	1286.5	125	274
13/04/2021	1270	106	249
12/04/2021	1273.4	95	249
09/04/2021	1247	46	256
08/04/2021	1238.5	77	249
07/04/2021	1249.6	43	244
06/04/2021	1247.8	44	253
05/04/2021	1251.5	67	282



We Create Fortune

DANH SÁCH CP CHỈ SỐ VN30

Mã CP	Tên	Ngành	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	Vốn hóa	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
		Đơn vị:	%	VND	Tỷ VND	x	x	'000 cp	%	VND	VND
BID	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	0.7%	43,100	173,349	24.8	2.3	2,538	17%	50,600	33,100
KDH	Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền	Bất động sản	1.1%	31,050	17,351	15.2	2.1	1,597	33%	35,800	18,762
CTG	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam	Tài chính	2.3%	42,200	157,128	11.5	1.9	11,714	26%	43,800	18,400
TCH	Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy	Công nghiệp	0.5%	24,150	9,043	9.4	1.7	7,026	12%	27,400	17,750
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	0.7%	54,200	67,415	75.0	3.1	1,930	16%	59,600	38,800
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	0.4%	59,600	44,242	28.6	2.2	905	27%	71,200	39,200
FPT	Công ty Cổ phần FPT	CNTT	4.8%	80,100	62,791	17.7	4.0	2,476	49%	83,000	42,348
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - Công ty Cổ phần	Dịch vụ tiện ích	0.8%	86,000	164,600	21.0	3.4	987	3%	96,000	61,000
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	0.6%	13,450	31,498	13.3	1.1	14,788	4%	15,200	8,660
HDB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	2.9%	27,400	43,669	10.3	1.9	4,572	17%	28,300	11,697
HPG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	9.6%	54,600	180,905	13.4	3.1	21,764	31%	54,700	16,458
MBB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội	Tài chính	4.9%	30,600	85,642	10.3	1.8	18,216	23%	32,050	13,140
MSN	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	Hàng tiêu dùng thiết yếu	4.0%	101,600	119,348	96.4	7.5	1,795	32%	105,000	48,900
MWG	Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	3.9%	133,800	63,613	15.5	3.9	1,064	49%	139,900	71,300
NVL	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	3.7%	102,000	101,085	25.6	3.9	2,784	7%	104,000	50,624
PNJ	Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	1.7%	92,200	20,963	20.3	4.0	547	49%	94,800	49,800
REE	Công ty Cổ phần Cơ điện Lạnh	Công nghiệp	0.7%	51,900	16,040	9.9	1.4	807	49%	59,600	28,900
PDR	Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt	Bất động sản	1.1%	67,600	29,459	24.2	5.8	3,786	3%	69,000	18,421
TPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong	Tài chính	1.7%	28,850	29,763	8.2	1.8	4,081	30%	31,000	13,914
SBT	Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa	Hàng tiêu dùng thiết yếu	0.5%	21,900	13,516	23.1	1.7	4,182	8%	25,300	13,000
SSI	Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI	Tài chính	1.3%	34,900	22,541	16.7	2.1	13,062	46%	37,250	12,500
STB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	3.7%	22,400	40,402	15.1	1.4	31,190	10%	23,850	8,730
TCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	9.0%	41,000	143,701	11.6	1.9	13,923	22%	42,550	16,250
VCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	3.8%	97,600	361,986	19.6	3.9	1,453	23%	108,500	65,200
VHM	Công ty Cổ phần Vinhomes	Bất động sản	4.6%	101,500	333,886	12.2	3.9	2,708	23%	106,400	63,300
VIC	Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần	Bất động sản	9.2%	141,200	477,599	83.6	5.8	1,762	15%	145,000	79,900
VJC	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet	Công nghiệp	3.3%	129,200	67,680	978.2	4.5	608	19%	138,500	94,300
VNM	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	Hàng tiêu dùng thiết yếu	7.9%	99,000	206,906	20.8	6.6	3,171	56%	117,200	79,833
VPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	8.8%	49,900	122,492	11.7	2.3	5,750	23%	50,900	19,000
VRE	Công ty Cổ phần Vincom Retail	Bất động sản	1.7%	34,000	77,259	32.4	2.6	5,708	31%	38,300	22,300



We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng

Giám đốc Môi giới Hội Sở

+84 28 3622 6868 ext 3609
tung.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt

Giám đốc Khu vực Miền Nam (KV TP.HCM)

+84 28 3622 6868 ext 3847
hoat.nguyen@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.